TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Hồng Phượng

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ hồ sơ vụ án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 405/2025/HNST ngày 20 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Châu Thị Bích T, sinh năm 1987

Thường trú: G Hòa Bình, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh) – Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1988

Thường trú: 76 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) – Có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị Bích T và ông Nguyễn Hữu S thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Châu Thị Bích T và ông Nguyễn Hữu S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 118/2014, quyển số 02/2013 do U, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 15/08/2014 chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thu M, sinh ngày 21/06/2017 cho bà Châu Thị Bích T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Nguyễn Hữu S cho đến khi một hoặc các bên đương sự có yêu cầu..

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Về án phí: Bà Châu Thị Bích T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà T đã nộp theo Biên lai số 0078536 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà T đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP . HCM;
- VKSND KV9-TP . HCM;
- THADS TP . HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Hoàng Lâm